

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thanh Thủy**.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Ngô Văn Sỹ**.

- Ông **Nguyễn Đình Hoa**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kim Trinh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 05 năm 2017 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2017/QĐXX-ST ngày 06 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần V**.

Địa chỉ: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, TP H

Địa chỉ Ngân hàng V - Chi nhánh thành phố M: Số 165-167-169 Đường H, phường N, quận 1, TP M.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Thị N** - sinh năm 1994; trú tại: Số 77 đường T, phường C, quận H, TP Đà Nẵng (Theo Văn bản ủy quyền số 16/2016/UQ-CT ngày 10.8.2016 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP V; Văn bản ủy quyền số 2006/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 10.4.2017 của Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho Phòng an ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối Tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng TMCP V) (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà **Dương Thị Thúy L** - sinh năm 1977 (vắng mặt)

Trú tại: Số 17 đường N, phường H, quận L, TP Đà Nẵng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V, bà Trần Thị N trình bày:

Ngày 21.11.2013 giữa Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh thành phố M và bà **Dương Thị Thúy L** có ký kết hợp đồng tín dụng số 20131125-142003-0013. Theo đó

Ngân hàng cho bà Dương Thị Thúy L vay 57.750.000 đồng (*năm mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*), lãi suất vay 2,5%/tháng, thời hạn vay 36 tháng (từ 21.11.2013-21.11.2016), mục đích vay: tiêu dùng cá nhân, phương thức cho vay trả góp. Theo thỏa thuận tại hợp đồng bà Dương Thị Thúy L phải có nghĩa vụ trả 88.819.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi) trả chậm trong 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.452.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.999.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 hằng tháng, bắt đầu từ ngày 01.01.2014. Bà Dương Thị Thúy L đã nhận đủ số tiền vay theo hợp đồng. Thực hiện theo hợp đồng bà Dương Thị Thúy L đã thanh toán 10 lần với tổng số tiền 41.972.000 đồng (trong đó có 27.697.297 đồng tiền gốc và 14.274.703 đồng tiền lãi). Tính đến thời điểm hiện nay bà Dương Thị Thúy L còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 46.847.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); trong đó gốc tới hạn là 29.302.703 đồng, và lãi tới hạn là 17.544.297 đồng (lãi được tính theo mức lãi suất 2,5%/tháng, từ ngày 21.11.2013-21.11.2016, có bảng tính lãi đính kèm). Hết thời hạn hợp đồng, Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà Dương Thị Thúy L có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc và lãi còn nợ nhưng bà L không thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Nay Ngân hàng, khởi kiện, yêu cầu tòa án buộc bà Dương Thị Thúy L thanh toán số tiền là 46.847.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); trong đó gốc tới hạn là 29.302.703 đồng, và lãi tới hạn là 17.544.297 đồng. Trước đây, tại đơn khởi kiện Ngân hàng TMCP V yêu cầu bà Dương Thị Thúy L thanh toán số tiền gốc và lãi còn nợ là 54.614.651 đồng (*năm mươi tư triệu sáu trăm mười bốn ngàn sáu trăm năm mươi một đồng*). Tuy nhiên, qua kiểm tra số liệu thì Ngân hàng TMCP V chỉ yêu cầu bà Dương Thị Thúy L thanh toán số tiền gốc và lãi còn nợ là 46.847.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); trong đó gốc là 29.302.703 đồng và lãi tới hạn là 17.544.297 đồng nên Ngân hàng thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc bà Dương Thị Thúy L thanh toán số tiền còn nợ là còn nợ là 46.847.000 đồng như trên. Ngân hàng không yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ ngày 22.11.2016.

* Bị đơn là bà Dương Thị Thúy L không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày ngày 02.6.2017, không tham gia phiên hòa giải ngày 21.6.2017 mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L, TP Đà Nẵng thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án; bị đơn Dương Thị Thúy L không chấp hành nghiêm pháp luật, vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L, TP Đà Nẵng đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP V và bà Dương Thị Thúy L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 21.7.2017 và cũng như phiên tòa hôm nay Tòa án đã triệu tập, niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn bà Dương Thị Thúy L, nhưng bà Dương Thị Thúy L vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Dương Thị Thúy L.

2. Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với bà Dương Thị Thúy L thì thấy:

Ngân hàng TMCP V cho rằng có cho bà Dương Thị Thúy L vay số tiền 57.750.000 đồng (*năm mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) với lãi suất 2,5%/tháng để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 36 tháng (từ 21.11.2013-21.11.2016), phương thức vay: trả góp. Ngân hàng TMCP V cung cấp chứng cứ chứng minh là 01 Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20131125-142003-0013 ngày 21.11.2013 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh thành phố M và bà Dương Thị Thúy L. Bà Dương Thị Thúy L đã nhận đủ số tiền vay là 57.750.000 đồng (*năm mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) và có trách nhiệm thanh toán 88.819.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi) trong 36 tháng. Tuy nhiên, đã quá thời hạn theo hợp đồng nhưng bà Dương Thị Thúy L mới chỉ thanh toán cho Ngân hàng 10 lần với tổng số tiền 41.972.000 đồng (trong đó có 27.697.297 đồng tiền gốc và 14.274.703 đồng tiền lãi) và còn nợ tổng số tiền là 46.847.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); trong đó gốc là 29.302.703 đồng và lãi tới hạn là 17.544.297 đồng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Dương Thị Thúy L phải thanh toán dứt điểm số tiền 46.847.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); trong đó gốc là 29.302.703 đồng và lãi tới hạn là 17.544.297 đồng.

Bị đơn, bà Dương Thị Thúy L mặc dù đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V trong thông báo thụ lý và nội dung những vấn đề hoà giải trong các thông báo hoà giải nhưng đã không có ý kiến, không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả số tiền còn nợ Ngân hàng, cũng như không phản đối

yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX công nhận việc bà Dương Thị Thúy L nợ tổng cộng 46.847.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); trong đó gốc là 29.302.703 đồng và lãi tới hạn là 17.544.297 đồng.

HĐXX xét thấy giao dịch dân sự giữa Ngân hàng TMCP V và bà Dương Thị Thúy L là không trái pháp luật, đạo đức xã hội. Bà Dương Thị Thúy L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng nên việc Ngân hàng TMCP V khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc bà Dương Thị Thúy L thanh toán số tiền 46.847.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); trong đó gốc là 29.302.703 đồng và lãi tới hạn là 17.544.297 đồng là có cơ sở phù hợp nên HĐXX chấp nhận. Ngân hàng TMCP V không yêu cầu tính lãi phát sinh từ ngày 22.11.2016 cho đến ngày xét xử sơ thẩm hôm nay nên tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì: bà Dương Thị Thúy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 46.847.000 đồng x 5% = 2.342.000 đồng (*hai triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với bà Dương Thị Thúy L.

Tuyên xử:

1. Buộc bà Dương Thị Thúy L phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 46.847.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); trong đó gốc là 29.302.703 đồng và lãi tới hạn là 17.544.297 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất phát sinh hàng tháng theo lãi suất quy định tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131125-142003-0013 ngày 21.11.2013 cho đến khi bà Dương Thị Thúy L trả hết khoản nợ.

2. Về án phí: Bà Dương Thị Thúy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.342.000 đồng (*hai triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 1.365.000 đồng (một triệu ba trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006956 ngày 04/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận L, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKSND Quận L;
- Chi cục THADS quận L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy